

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRỊ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 03/2019/HS-ST  
Ngày 13-3-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Biện Công Năng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Phạm Thanh Trọng.

- Ông Trần Văn Dá.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Nghiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1930 tại xã Thạnh T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Tân L, xã Thạnh T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn (văn hóa): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị S; vợ: Danh Thị K và có 03 người con, lớn sinh năm 1968, nhỏ sinh năm 1976; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* Bà Danh Thị K, sinh năm 1942 (Có mặt).

*Địa chỉ:* Ấp Tân L, xã Thạnh T, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

*Người làm chứng:*

1. Ông Lý Thanh C, sinh năm 1985 (Vắng mặt);

2. Ông Thạch K, sinh năm 1966 (Có mặt);

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1947 (Vắng mặt);
4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 (Có mặt);
5. Ông Lý Hoàng A, sinh năm 1985 (Vắng mặt);
6. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962 (Có mặt);
7. Bà Bùi Thị M, sinh năm 1986 (Vắng mặt);
8. Cháu La Bùi Thị Ngọc N, sinh năm 2011 (Bà Bùi Thị M làm người giám hộ) (Vắng mặt).

Cùng trú ấp Tân L, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

9. Bà Cao Thị Mỹ T, sinh năm 1970 (Có mặt).

Trú ấp B, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

10. Ông Lâm T, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Trú ấp Tà Đ, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người phiên dịch tiếng Khmer*: Ông Dương Huy Đ – Công chức Phòng dân tộc UBND huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 08/8/2018, tại nhà của bị cáo Q, ấp Tân L, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo cùng vợ bà Danh Thị K và những người gần nhà gồm ông Thạch K, bà Nguyễn Thị M và bà Cao Thị Mỹ T ngồi nhậu trên bộ ván gỗ (giường gỗ) đặt phía bên hông nhà, trong lúc nhậu bị cáo và bà K cự cãi qua lại, sau khi uống được khoảng 01 lít rượu thì ông K, bà T, bà M bỏ về nhà. Bị cáo xuống nằm võng và tiếp tục cự cãi với bà K, do bị bà K liên tục chửi mắng cha mẹ của bị cáo, bị cáo bức tức đứng dậy dùng tay phải cầm cây bạch đàn dùng để đưa võng tiến tới đánh 03 – 04 cái vào vùng vai và cổ của bà K. Bà K quay lại giằng co với bị cáo rồi té xuống đất, lúc này bị cáo bỏ cây xuống và đi lấy cây dao mũi bằng đang để dưới bộ ván gỗ để chém bà K, bà K bỏ chạy hướng ra ngoài lộ đal trước nhà. Bị cáo đuổi theo bà K dùng tay trái để giữ bà K lại, còn tay phải cầm dao chém từ phía sau ra trước 02 – 03 cái nhưng trúng vào vùng đầu bên trái của bà K 01 dao gây thương tích. Bà K bị té ngã xuống lề lộ đal gần bờ sông, bị cáo tiếp tục dùng chân đạp vào người bà K thêm 02 – 03 cái, bà K bỏ dậy định chạy thì bị cáo tiếp tục ôm bà K lại kéo bà K xuống sông, lúc này ông Nguyễn Văn T thấy nên chạy đến kéo bị cáo vào nhà, cùng lúc thì có vợ chồng ông Nguyễn Văn Th và bà Huỳnh Thị U chạy xe ngang nên ông T kêu ông Th lại kéo bà K lên bờ, còn bà U thì chạy đi kêu ông Lý

Hoàng A là cháu rể bị cáo đến chở bà K đến Trạm y tế xã Thạnh T để cấp cứu, sau đó được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thạnh T rồi đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến ngày 21/8/2018 thì được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 177/TgT-PY ngày 07/9/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với bà Danh Thị K như sau: Sẹo vùng thái dương – chẩm trái, kích thước 4,5cm x 0,2cm. Di chứng xuất huyết dưới nhện và trong não thất để lại; còn đau đầu thường xuyên, không yếu liệt chi, không dấu hiệu tổn thương thần kinh khu trú.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là 20%.

Kết luận khác: Tổn thương vùng đầu là vùng nguy hiểm đến tính mạng. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm: Khúc gỗ và cây dao bị cáo dùng gây thương tích bị hại.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm s, điểm o Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án tù 02 năm đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 khúc gỗ và 01 cây dao mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại.

*Bị cáo Nguyễn Văn Q trình bày:* Bà K là vợ của bị cáo, cả hai không có mâu thuẫn gì trước, nhưng do trong lúc tức giận vì bà K liên tục chửi mắng cha mẹ bị cáo, nên bị cáo đã dùng cây bạch đàn đánh bị hại và dùng dao chém bị hại cho hả cơn giận. Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại bà Danh Thị K là do một mình bị cáo gây ra, thừa nhận hành vi phạm tội.

*Bị hại bà Danh Thị K trình bày:* Thương tích của bà là do chồng bà bị cáo

Nguyễn Văn Q gây ra. Nay yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

*Tại lời nói sau cùng:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Những người làm chứng gồm: Ông Lý Thanh C, bà Nguyễn Thị M, ông Lý Hoàng A, bà Bùi Thị M, cháu La Bùi Thị Ngọc N và ông Lâm T vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người nêu trên không cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt do bị cáo đã tuổi cao, sức khỏe yếu, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 08/08/2018 tại nhà bị cáo Nguyễn Văn Q, trú ấp Tân L, xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, sau khi nhậu xong, giữa bị cáo và bị hại có lời qua tiếng lại, dẫn đến cự cãi nhau, do tức giận vì nghe bị hại chửi cha mẹ ruột của bị cáo, nên bị cáo đã có hành vi dùng tay phải cầm khúc cây bạch đàn đánh 03 – 04 cái vào vùng vai và cổ của bị hại, sau đó hai bên giằng co, bị hại té ngã xuống đất và bị cáo bỏ cây xuống, sau đó chạy đến lấy cây dao mũi bằng để dưới ván gỗ để chém bị hại thì bị hại bỏ chạy ra phía lộ đan trước nhà, lúc này bị cáo đuổi theo, tay trái giữ bị hại còn tay phải

thì cầm dao chém từ phía sau ra trước 02 – 03 cái nhưng trúng 01 dao vào vùng đầu bên trái của bị hại gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%.

[2.2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo và bị hại là vợ chồng, không mâu thuẫn nhau từ trước, nhưng vì sau khi đã dùng rượu, ầm ục khi cãi nhau với bị hại, bị cáo đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%, bị hại là người cao tuổi, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng, nên có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã 89 tuổi, không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế và bị hại có một phần lỗi. Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, theo lẽ phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, do bị cáo tuổi cao, sức khỏe đã yếu, sinh hoạt khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vẫn đảm bảo việc cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và cho bị cáo hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, giáo dục bản thân trở thành người có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng mà cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 khúc gỗ tròn có chiều dài 68cm, chu vi nơi rộng nhất 09cm và 01 cây dao mũi

bằng, dài 57cm, lưỡi kim loại màu đen dài 32cm, nơi rộng nhất 7,9cm, lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ tròn dài 25cm, thuộc sở hữu của bị cáo. Do vật chứng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng và không có ai yêu cầu nhận lại, căn cứ Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án, nhưng là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm o, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2019).

*Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh T, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 khúc gỗ tròn có chiều dài 68cm, chu vi nơi rộng nhất 09cm và 01 cây dao mũi bằng, dài 57cm, lưỡi kim loại màu đen dài 32cm, nơi rộng nhất 7,9cm, lưỡi sắc, cán dao bằng gỗ tròn dài 25cm, trên cán và lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, đã khô (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa Công an huyện Thạnh Trị và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Biện Công Năng**